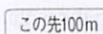
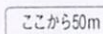
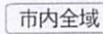
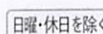
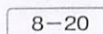


1. Chỉ Định Vùng và Khoảng Cách

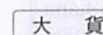
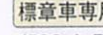
-  Biểu thị khoảng cách đến cơ sở hoặc vị trí được chỉ định trên biển báo chính hoặc khoảng cách hoặc vùng áp dụng quy định giao thông trên biển báo chính.
-  Biểu thị khoảng cách đến cơ sở hoặc vị trí được chỉ định trên biển báo chính hoặc khoảng cách hoặc vùng áp dụng quy định giao thông trên biển báo chính.
-  Biểu thị toàn bộ khu vực nội thành.
- (501)

2. Ngày và Giờ Áp Dụng

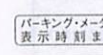
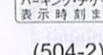
-  Biểu thị ngày hoặc thời gian áp dụng điều tiết giao thông biểu thị trên biển báo chính.
-  Biểu thị thời gian áp dụng điều tiết giao thông từ 8 giờ đến 20 giờ.
- (502)

3. Các Loại Phương Tiện Áp Dụng

Biểu thị các loại phương tiện chịu điều tiết giao thông theo biểu thị trên biển báo chính.

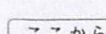
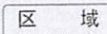
-   (503-B)
- Xe tải cỡ lớn, xe tải cỡ trung và thiết bị hạng nặng đặc biệt
-  (503-A•D)
- Xe chở khách cỡ lớn và xe chở khách cỡ trung
- (503-B)
-  (503-C)
- Xe tải có tải trọng tối đa từ 3 tấn trở lên và thiết bị hạng nặng đặc biệt

4. Hạn Chế Thời Gian Đỗ Xe

-  Biểu thị phương tiện chỉ có thể đỗ ở vị trí đó cho đến khi thời gian hiển thị trên đồng hồ đỗ xe hoặc trên vé đỗ xe.
-  Biểu thị thời gian đỗ xe chỉ có thể đỗ ở vị trí đó cho đến khi thời gian hiển thị trên đồng hồ đỗ xe hoặc trên vé đỗ xe.
- (504-2)

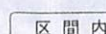
5. Bắt Đầu Điều Tiết Giao Thông

Biểu thị bắt đầu điều tiết giao thông theo biểu thị trên biển báo chính.

-  (505-A)
-  (505-B)
-  (505-C)

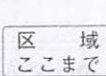
6. Khu Vực hoặc Vùng Áp Dụng Quy Định

Cho biết bạn đang ở trong vùng hoặc khu vực được điều tiết giao thông theo chỉ định trên biển báo chính.

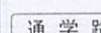
-  (506)
-  (506-2)

7. Kết Thúc Điều Tiết Giao Thông

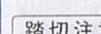
Cho biết kết thúc điều tiết giao thông theo chỉ định trên biển báo chính.

-  (507-A)
-  (507-C)
-  (507-D)

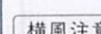
8. Tuyến Đường Trường Học

-  Chỉ ra một phần đường có trẻ em đi đến trường và đi về.
- (508)

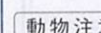
9. Đường Cắt Ngang Đường Sắt

-  Biểu thị cần thận trọng khi băng qua đường sắt.
- (509-2)

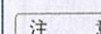
10. Gió Tạt Ngang

-  Biểu thị cần thận trọng vì có nguy cơ gió mạnh tạt ngang đột ngột.
- (509-3)

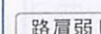
11. Động Vật

-  Biểu thị rằng cần thận trọng vì có nguy cơ động vật xuất hiện trên đường mà không có cảnh báo.
- (509-4)

12. Thận Trọng

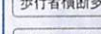
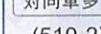
-  Biểu thị rằng các phương tiện và xe điện cần di chuyển thận trọng.
- (509-5)

13. Thận Trọng Đối Với Các Vật Thể Cụ Thể

-  Cung cấp thông tin bổ sung để làm rõ ý nghĩa của những vật thể được chỉ định trên biển báo chính.
-  (510)

14. Lý Do Điều Tiết Giao Thông

Cho biết lý do điều tiết giao thông theo chỉ định trên biển báo chính.

-  (510-2)
-  (510-2)

⑤ Biển Báo Phụ

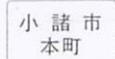
15. Hướng Đi



(511)

Biểu thị hướng của tuyến đường, cơ sở hoặc vị trí theo chỉ định trên biển báo chính.

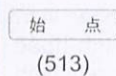
16. Tên Địa Điểm



(512)

Cho biết tên của nơi đặt biển báo chính.

17. Điểm Bắt Đầu



Cho biết điểm bắt đầu của đường theo chỉ định trên biển báo chính.

18. Điểm Kết Thúc



Cho biết điểm kết thúc của đường theo chỉ định trên biển báo chính.

Điểm

Các Loại Phương Tiện và Từ Viết Tắt

Các loại phương tiện đôi khi được gọi bằng các từ viết tắt được liệt kê dưới đây.

Từ viết tắt	Loại Phương Tiện
Kích thước lớn	Xe cỡ lớn
Kích thước lớn, v.v	Xe cỡ lớn, xe cỡ trung được chỉ định, thiết bị hạng nặng đặc biệt
Kích thước trung bình	Xe cỡ trung
Cỡ trung quy định	Xe cỡ trung quy định
Bán trung	Xe cỡ bán trung
Hạng thông thường	Xe cơ giới hạng thông thường
Xe máy	Xe máy cỡ lớn hoặc xe máy thông thường
Hạng nhỏ gọn	Xe cơ giới thông thường có chiều dài từ 3,4 mét trở xuống, chiều rộng từ 1,48 mét trở xuống và chiều cao từ 2 mét trở xuống (và trong trường hợp xe cơ giới chạy bằng động cơ đốt trong giới hạn ở một động cơ có dung tích động cơ 660 cc hoặc ít hơn)
Xe đạp máy	Xe đạp máy
Xe hai bánh	Xe cơ giới hai bánh hoặc xe đạp máy
Xe hai bánh nhỏ	Xe cơ giới hai bánh nhỏ hoặc xe đạp máy
Xe đạp	Xe đạp thông thường

Từ viết tắt	Loại Phương Tiện
Hành khách	Xe cơ giới với cấu trúc được thiết kế dành riêng cho việc vận chuyển hành khách
Xe buýt	Xe cơ giới cỡ lớn để vận chuyển hành khách và phương tiện chở khách trung bình được chỉ định
Xe buýt cỡ lớn	Xe chở khách cỡ lớn có sức chứa từ 30 hành khách trở lên
Xe buýt cỡ nhỏ	Xe chở khách cỡ lớn có sức chứa từ 11 - 29 hành khách và các phương tiện chở khách trung bình được chỉ định
Hành khách thông thường	Xe khách thông thường
Hàng hóa cỡ lớn	Xe cỡ lớn (không bao gồm xe chở khách cỡ lớn), xe cỡ trung được chỉ định (không bao gồm xe chở khách cỡ trung được chỉ định) và thiết bị hạng nặng đặc biệt
Hàng hóa cỡ lớn, v.v.	Xe tải cỡ lớn và thiết bị đặc biệt hạng nặng
Hàng hóa cỡ trung	Xe cỡ trung không phải xe chở khách cỡ trung
Hàng hóa cỡ bán trung	Xe cỡ bán trung khác với xe chở khách cỡ bán trung
Hàng hóa cỡ trung được chỉ định	Xe cỡ trung được chỉ định khác với xe chở khách cỡ trung được chỉ định
Xe có Giấy Phép	Các Phương Tiện Có Giấy Phép Đổ Xe Cho Người Lái Xe Lâu Năm, v.v.

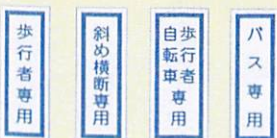
Lưu ý: Xe cơ giới hai bánh nhỏ là những chiếc xe máy thông thường có dung tích từ 125 cc trở xuống, hoặc công suất động cơ định mức từ 1 kW trở xuống.

Lưu ý: Xe cỡ trung được chỉ định là xe hạng trung có tổng trọng lượng từ 8 tấn đến dưới 11 tấn, tải trọng tối đa từ 5 tấn đến dưới 6,5 tấn, hoặc sức chứa từ 11 đến 29 hành khách.

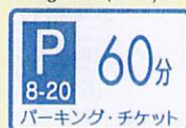
Biển báo

Ngoài các biển báo giao thông được liệt kê ở trên, các loại biển báo sau đây cũng được sử dụng.

Biển Báo trên Đèn Giao Thông để Điều Khiển Giao Thông Được Chỉ Định



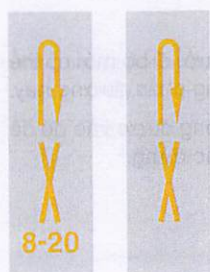
Biển Báo Máy Chỉ Định Phát "Vé Đỗ Xe" (Giấy tờ cho phép một người đỗ xe ở một vị trí được chỉ định trong một khoảng thời gian cụ thể)



Biển Báo Khu Vực Kẹp Bánh Xe



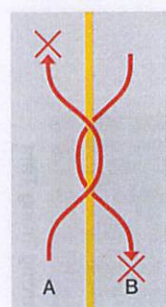
1. Cấm Quay Đầu



(101)

Xe không được quay đầu. (Các con số cho biết khoảng thời gian cấm quay đầu. Trong trường hợp này, cấm quay đầu trong khoảng thời gian từ 8:00 sáng đến 8:00 tối.)

2. Cấm Đi Vào Phần Đường Bên Phải Để Vượt Xe



(102)

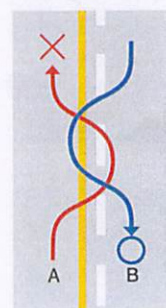
(1) Phương tiện di chuyển ở phần A và B của đường không được vào phần bên phải của đường với mục đích vượt xe phía trước.

Đường Trung Tâm



(102)

(2) Giống như (1).

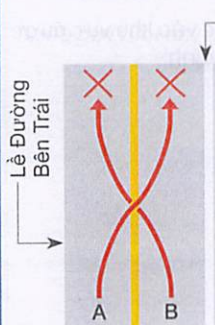


(102)

(3) Phương tiện di chuyển ở phần A của đường không được vào phần bên phải của đường với mục đích vượt xe phía trước.

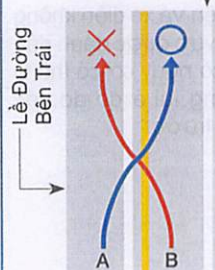
Đường Trung Tâm

3. Cấm Chuyển Làn Đường



(102-2)

Đường Trung Tâm
(1) Xe đi trong làn A không được đổi sang làn B và xe đi ở làn B không được đổi sang làn A.



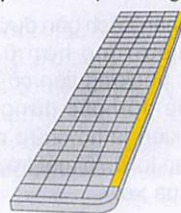
(102-2)

Đường Ranh Giới giữa Các Làn Xe
Đường Trung Tâm
(2) Xe đi trong làn B không được đổi sang làn A.

Đường Ranh Giới giữa Các Làn Xe

4. Không Đỗ Xe hoặc Dừng Xe

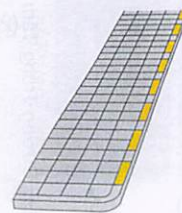
Các phương tiện không được đỗ hoặc dừng.



(103)

5. Cấm Đỗ Xe

Các phương tiện không được đỗ.



(104)

6. Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa

30

(105)

Các phương tiện và xe điện không được vượt quá giới hạn tốc độ chỉ định. Tuy nhiên, các loại phương tiện sau đây không được vượt quá tốc độ tối đa được chỉ định cho các loại phương tiện trong Pháp Lệnh Thi Hành Luật Giao Thông Đường Bộ ngay cả khi giới hạn tốc độ chỉ định cao hơn.

- ① Xe đạp máy
- ② Các phương tiện khác ngoài xe đang kéo một phương tiện khác.

7. Khu Vực Cấm Vào



(106)

Xe không được vào khu vực được đánh dấu xác định.

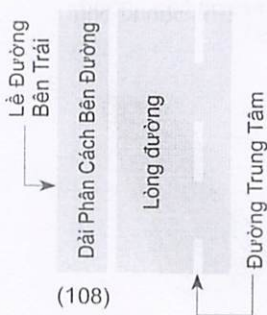
8. Khu Vực Cấm Dừng



(107)

Các phương tiện và xe điện không được vào khu vực được đánh dấu xác định nếu có nguy cơ có thể bị buộc phải dừng lại ở đó do các điều kiện phía trước.

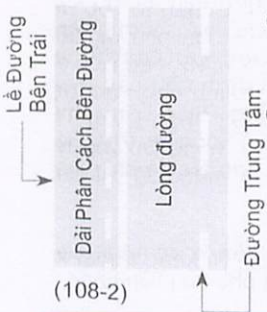
9. Dải Phân Cách Bên Đường



(108)

- (1) Người đi bộ và phương tiện hạng nhẹ có thể sử dụng phần đường này.
- (2) Nếu dải phân cách bên đường rộng (chiều rộng hơn 0,75 mét), các phương tiện có thể vào đó để đỗ hoặc dừng lại với điều kiện là họ chưa một không gian từ 0,75 mét trở lên bên trái của xe.

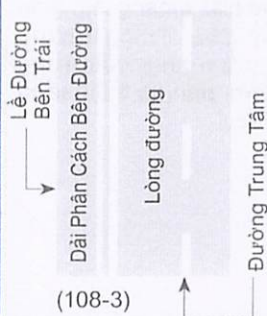
10. Cấm Dừng Đỗ Xe Tại Dải Phân Cách Bên Đường



(108-2)

- (1) Người đi bộ và phương tiện hạng nhẹ có thể sử dụng phần đường này.
- (2) Xe không được vào đó để đỗ hoặc dừng.

11. Dải Phân Cách Bên Đường dành cho Người Đi Bộ



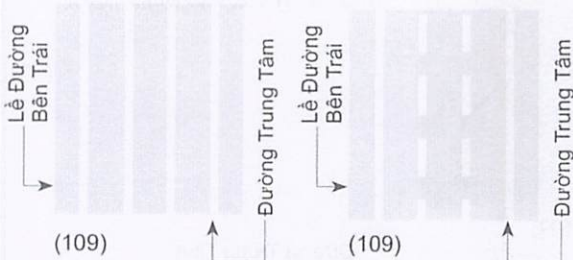
(108-3)

- (1) Chỉ người đi bộ mới có thể sử dụng phần đường này.
- (2) Xe không được vào đó để đỗ hoặc dừng.

12. Làn Xe

(1) Làn Xe Trên Đường Khác Với Làn Đường Chính của Đường Cao Tốc Quốc Gia

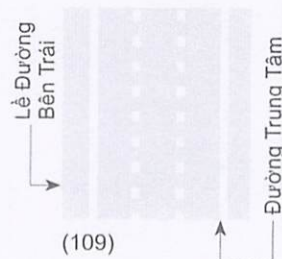
① Vạch Kẻ Đường Sơn Đánh Dấu



(109)

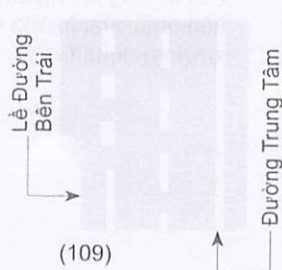
(109)

② Vạch Kẻ Đường Bao Gồm Đinh Tán, Đá Hoặc Tương Tự



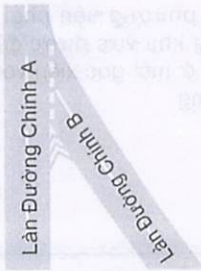
(109)

(2) Làn Xe trên Làn Đường Chính của Đường Cao Tốc Quốc Gia



(109)

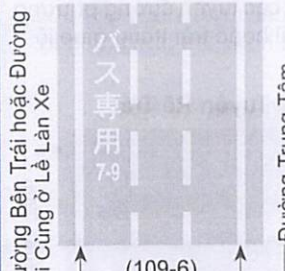
13. Biển Báo Quyền Ưu Tiên



(109-2)

Chỉ ra làn đường chính phía trước có quyền ưu tiên khi hai làn đường hợp nhất. (Trong trường hợp này, làn A có quyền ưu tiên.)

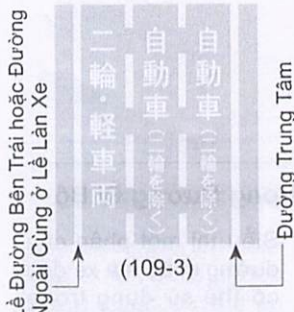
17. Làn Xe Ưu Tiên



(109-6)

Chỉ rõ làn đường dành riêng cho loại phương tiện được chỉ định. Trong trường hợp này, làn đường được dành riêng cho xe buýt trong khoảng thời gian từ 7:00 đến 9:00 sáng.

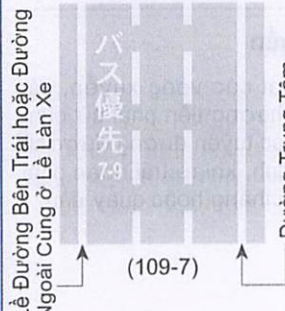
14. Phân Biệt Làn Đường theo Loại Phương Tiện



(109-3)

Cho biết các loại phương tiện được phép sử dụng làn đường tương ứng.

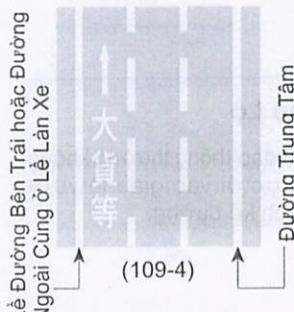
18. Làn Đường Ưu Tiên Xe Buýt Theo Tuyến



(109-7)

Biểu thị làn đường nơi các xe buýt chạy theo tuyến, v.v., được ưu tiên. (Trong trường hợp này, xe buýt chạy theo tuyến, v.v., được ưu tiên trong khoảng thời gian từ 7:00 đến 9:00 sáng)

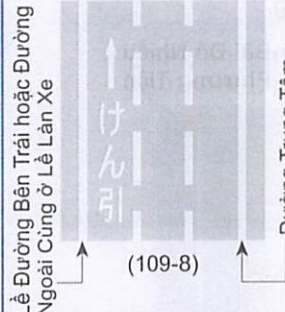
15. Phân Biệt Làn Đường cho Loại Phương Tiện Cụ Thể



(109-4)

Xe tải cỡ lớn, xe tải cỡ trung được chỉ định và thiết bị hạng nặng đặc biệt phải đi ở làn ngoài cùng bên trái.

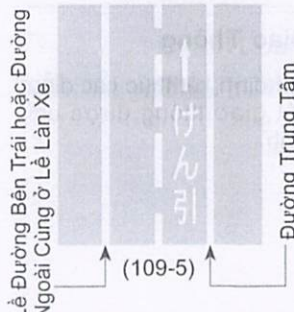
19. Làn Đường Chỉ Định cho Xe Kéo trên Đường Cao Tốc



(109-8)

Xe kéo phải di chuyển ở làn ngoài cùng bên trái.

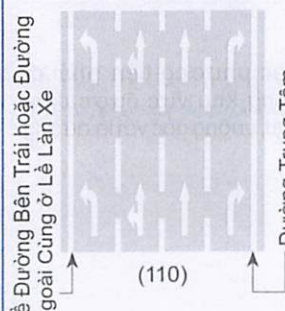
16. Làn Đường Trên Đường Cao Tốc Quốc Gia dành cho Xe Kéo



(109-5)

Xe kéo phải đi trong làn được chỉ định bởi các vạch kẻ.

20. Hướng Làn Đường



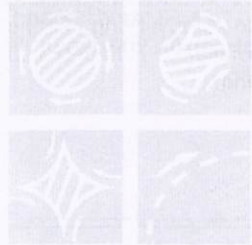
(110)

Cho biết hướng đi trong mỗi làn đường dành cho các phương tiện từ giao lộ.

21. Tuyến Đường Rẽ Phải/ Trái

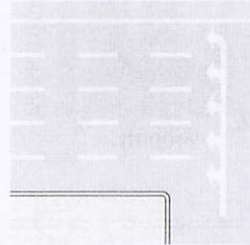
Những vạch kẻ này cho thấy các tuyến đường phương tiện phải sử dụng khi rẽ phải hoặc trái trong giao lộ.

(1) Tuyến Rẽ Phải



(111)

(2) Tuyến Rẽ Trái



(111)

Đường Trung Tâm

22. Rẽ Trái tại Vòng Xuyên



(111-2)

Tại các vòng xuyên, các phương tiện phải sử dụng các tuyến đường được chỉ định, khi rẽ trái hoặc phải, đi thẳng hoặc quay đầu.

23. Đỗ Xe Song Song

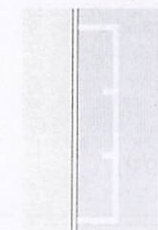
Các phương tiện phải đỗ trong khu vực được đánh dấu, song song với lề đường.

(1) Bãi Đỗ Một Phương Tiện



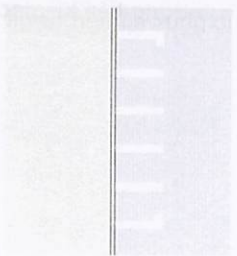
(112)

(2) Bãi Đỗ Nhiều Phương Tiện



(112)

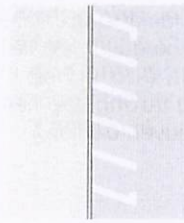
24. Đỗ Xe Vuông Góc



(113)

Các phương tiện phải đỗ trong khu vực được đánh dấu, vuông góc với lề đường.

25. Đỗ Xe Chéo



(114)

Các phương tiện phải đỗ trong khu vực được đánh dấu, ở một góc xiên với lề đường.

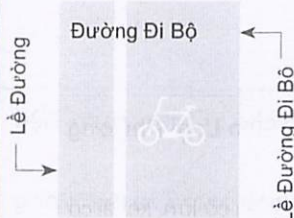
26. Xe Đạp Thông Thường Được Phép Đi Vào Đường Đi Bộ



(114-2)

Cho biết xe đạp được phép vào đường đi bộ.

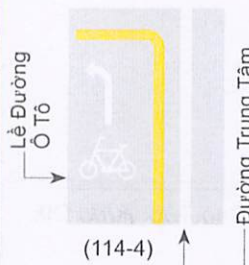
27. Khu Vực Đi Xe Đạp trong Đường Đi Bộ



(114-3)

Biểu thị một phần của đường đi bộ mà xe đạp có thể sử dụng trong trường hợp xe đạp được phép đi vào đường đi bộ.

28. Cấm Xe Đạp Vào Giao Lộ



(114-4)

Xe đạp thông thường không được đi vào giao lộ vượt vạch kẻ đường.

29. Kết Thúc Điều Tiết Giao Thông



(115)

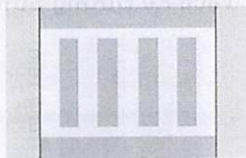
Chỉ định kết thúc các điều tiết giao thông được chỉ định.

1. Vạch Sang Đường Dành Cho Người Đi Bộ (Vạch Sang Đường)

Biểu thị đường dành cho người đi bộ sang đường.



(201)



(201)

4. Sử Dụng Đúng Phần Đường

Biểu thị rằng trên một con đường có độ dốc cao, cho phép vượt qua vạch kẻ trung tâm và đi vào phần đường bên phải khi rẽ.

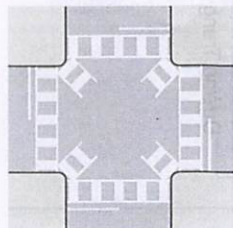


(202)

2. Cho Phép Đi Chéo Đường

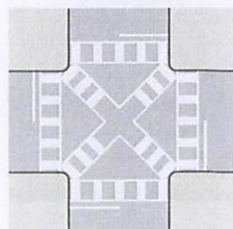
Cho biết người đi bộ có thể băng qua giao lộ theo đường chéo.

(1) Được Phép Trong Giờ Chỉ Định

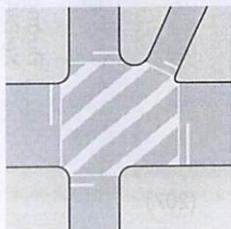


(201-2)

(2) Được Phép Trong Suốt Cả Ngày



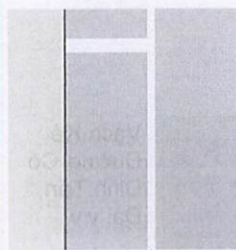
(201-2)



(201-2)

5. Vạch Dừng

Biểu thị vị trí mà các phương tiện phải dừng lại.

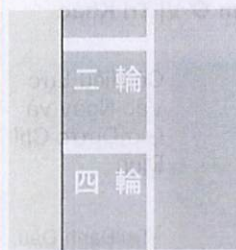


(203)

Đường Trung Tâm hoặc Vạch Kẻ Khác Biểu Thị Trung Tâm Đường

6. Vạch Dừng cho Xe Hai và Bốn Bánh

Biểu thị các vị trí mà các phương tiện hai và ba hoặc bốn bánh phải dừng lại.

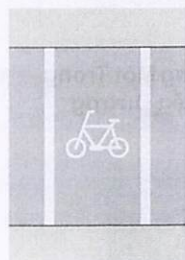


(203-2)

Đường Trung Tâm hoặc Vạch Kẻ Khác Biểu Thị Trung Tâm Đường

3. Làn Sang Đường Dành Cho Xe Đạp

Biểu thị làn đường dành cho xe đạp sang đường.



(201-3)

7. Hướng Làn Đường

Biểu thị các hướng mà giao thông trong mỗi làn phải đi từ giao lộ.



(204)

8. Đường Trung Tâm

Biểu thị trung tâm của đường bộ hoặc đường trung tâm.

(1) Các Đường Cấm Đi Qua Đường Trung Tâm



(2) Đường Khác (1)

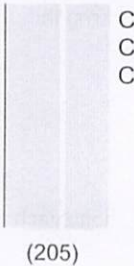


Vạch Kẻ Đường Sơn Đánh Dấu

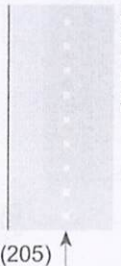


Vạch Kẻ Đường Có Đinh Tán, Đá, v.v.

(3) Chỉ Định Đường Trung Tâm Ở Vị Trí Khác Trung Tâm Đường Bộ



Có Hiệu Lực Cả Ngày Vào Các Giờ



Có Hiệu Lực Vào Ngày và Giờ Được Chỉ Định

Trụ Đánh Dấu, Hàng Rào Đánh Dấu hoặc Đinh Tán với Đèn Màu Vàng

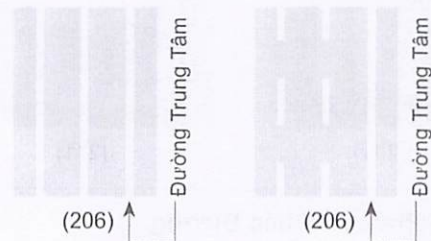
(4) Đánh Dấu để Chỉ Ra Đường Trung Tâm trong Các Trường Hợp Đặc Biệt Cần Thiết, như trong (1) và (3)



9. Đường Ranh Giới của Làn Xe

Chỉ ra đường biên giữa các làn xe trên đường có bốn hoặc nhiều làn xe.

(1) Vạch Kẻ Đường Sơn Đánh Dấu

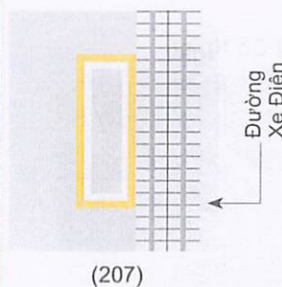


(2) Vạch Kẻ Đường Bằng Đinh Tán, Đá, v.v.



10. Khu Vực An toàn

Biểu thị vùng an toàn.



Đường Xe Điện

11. Tiếp Cận Khu Vực An Toàn hoặc Tắc Nghẽn

Biểu thị khoảng cách gần một khu vực an toàn hoặc tắc nghẽn.

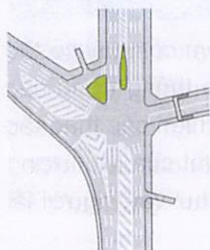
(1) Đi Sang Bên Đường Được Chỉ Định



(2) Đi Sang Một Trong Hai Bên Đường



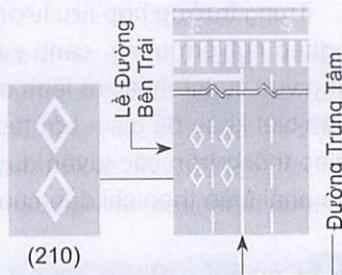
12. Khu Vực Phân Luân



(208-2)

Biểu thị các đoạn đường mà người lái xe nên tránh để đảm bảo giao thông được an toàn và thông suốt.

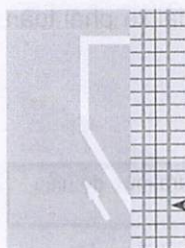
14. Đi Vào Đường Sang Đường Dành Cho Người Đi Bộ hoặc Xe Đạp



(210)

Biểu thị phía trước là đường dành cho người đi bộ hoặc đi xe đạp sang đường.

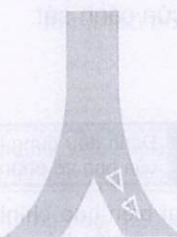
13. Điểm Dừng Xe Điện



(209)

Chỉ ra một điểm dừng xe điện.

15. Phía Trước Là Đường Ưu Tiên (Nhường Đường)



(211)

Cho biết các phương tiện trên đường giao nhau tại giao lộ phía trước có quyền ưu tiên và các phương tiện phải nhường đường cho họ.

Điểm

Hãy chắc chắn không nhầm lẫn các biển báo và vạch kẻ sau đây.

① Màu Sắc Biển Báo

Cấm Mọi Phương Tiện



Cấm Đỗ Xe



Được Phép Rẽ Trái



Một Chiều



② Có hoặc Không Có Biển Báo Phụ

Cấm Vượt



追越し禁止

Cấm Đi Vào Phần Đường Bên Phải Để Vượt Xe



③ Hướng Mũi Tên

Bắt Đầu Điều Tiết Giao Thông



Kết Thúc Điều Tiết Giao Thông



④ Vạch Kẻ Màu Vàng Khu Vực Cấm Vào



Khu Vực An toàn



2 Chỉ Dẫn của Cảnh Sát

Luật RT 6 II + III

1 Các Biện Pháp Giảm Tốc Nghẽn

Trong trường hợp lưu lượng giao thông bị cản trở đáng kể và có nguy cơ tắc nghẽn nghiêm trọng, cảnh sát có thể cấm hoặc hạn chế giao thông trong các khu vực cụ thể hoặc ra lệnh cho người lái xe ở yên hoặc thực hiện các thao tác đặc biệt khác để giảm bớt tắc nghẽn và đảm bảo sự thông suốt của lưu lượng giao thông trên các tuyến đường. Trong những trường hợp như vậy, người lái xe phải tuân theo chỉ dẫn của cảnh sát.

Luật RT 6 IV

2 Các Biện Pháp Trong Trường Hợp Khẩn Cấp

Nếu phát sinh mối nguy hiểm cho giao thông do hư hỏng đường, hỏa hoạn hoặc các trường hợp khác, cảnh sát có thể tạm thời cấm hoặc hạn chế ra vào đường bị ảnh hưởng. Trong những trường hợp như vậy, người lái xe phải tuân theo chỉ dẫn của cảnh sát.

Đánh Giá

Đánh dấu đúng hay sai cho từng phát biểu sau đây để kiểm tra mức độ hiểu của bạn về phần trước.

1. Có năm loại biển báo chính: biển báo quy định, biển báo chỉ định, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn và biển báo phụ.
2. Vạch kẻ đường là các đường kẻ, ký hiệu, chữ cái, v.v., được đánh dấu trên đường bằng cách sử dụng sơn, đinh tán, v.v., và có hai loại: vạch kẻ quy định và vạch kẻ chỉ định.
3. Biển báo bên phải có nghĩa là "cấm tất cả các phương tiện" và biểu thị rằng các phương tiện và xe điện không được đi vào đường được chỉ định.
4. Hai biển báo bên phải có ý nghĩa giống nhau.
5. Nếu được cảnh sát hướng dẫn thực hiện để giảm bớt tắc nghẽn, được phép lái xe trên đường dành cho người đi bộ.



▶▶▶ Các câu trả lời đúng được ghi ở trang cuối của cuốn sách.

OPEN SESAME II

Back Forward Home Refresh Images Open Print Search Stop Giai Đoạn 1 – Bài Học 3

Về hình ảnh ở trang 29 ...



Người lái xe phải quan sát mọi thứ ngoài hành khách.

Có sáu biển báo và bốn vạch kẻ đường nổi bật (không tính các biển báo và vạch kẻ cho làn đường đối diện). Bạn có ngạc nhiên khi có nhiều biển báo và vạch kẻ trong một cảnh như thế này mà thoát nhìn đường như không có gì khác thường không?

Khi lái xe, phải chú ý đến tất cả các biển báo và vạch kẻ này để đi đúng, kiểm tra các điểm thận trọng và đưa ra phán đoán.

Trước đây bạn có thể không chú ý đến những điều như vậy khi ngồi trên ghế hành khách. Tuy nhiên, từ giờ trở đi, bạn sẽ bắt đầu "nhìn mọi thứ qua con mắt của một người lái xe" khi bạn chú ý đến tất cả các biển báo và vạch kẻ và suy nghĩ về ý nghĩa của chúng.

TIẾP THEO